

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 338/QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 13 tháng 4 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý Việt Nam

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Sắc lệnh số 102/SL-L004 ngày 20/5/1957 ban hành Luật quy định quyền lập hội;

Căn cứ Nghị định số 48/2008/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ,

QUYẾT ĐỊNH:

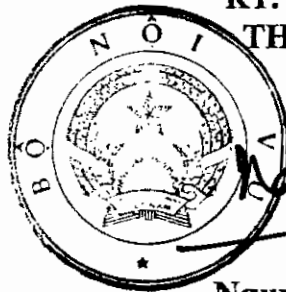
Điều 1. Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý Việt Nam đã được Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IV của Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 8 năm 2009.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ và Chánh Văn phòng Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, TCPCP.



KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Tiến Đình
Nguyễn Tiến Đình

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



ĐIỀU LỆ (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG)
HỘI MỸ NGHỆ KIM HOÀN ĐÁ QUÝ VIỆT NAM
(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 338/QĐ – BNV ngày 13 tháng 4 năm 2010
của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý Việt Nam là một tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tự nguyện, phi chính phủ của các tổ chức, cá nhân làm nghề mỹ nghệ, kim hoàn, đá quý và các nghề khác có liên quan.

Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý Việt Nam được đổi tên từ Hội Mỹ nghệ Kim hoàn Việt Nam theo Quyết định số 14/2004/QĐ-BNV ngày 02 tháng 03 năm 2004 của Bộ Nội vụ.

Chương I

TÊN GỌI, TÔN CHỈ MỤC ĐÍCH, CHỨC NĂNG NHIỆM VỤ CỦA HỘI

Điều 1. Tên gọi

1. Tên gọi của Hội là: Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý Việt Nam, viết tắt là Hội Mỹ nghệ kim hoàn Việt Nam.

2. Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh là: Việt Nam Gemstones jewellery and Art craft Association, viết tắt là VGJA.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý Việt Nam (sau đây gọi tắt là Hội) là một tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tự nguyện, phi chính phủ của các tổ chức, cá nhân làm nghề mỹ nghệ, kim hoàn, đá quý và các nghề khác liên quan có tôn chỉ mục đích là đoàn kết tập hợp, động viên giúp đỡ hội viên và những người cùng nghề nâng cao trình độ, hiệu quả sản xuất kinh doanh, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của hội viên; đồng thời bảo tồn và phát triển ngành nghề mỹ nghệ, kim hoàn, đá quý góp phần làm cho dân giàu nước mạnh, xã hội, công bằng, dân chủ, văn minh.

Điều 3. Phạm vi hoạt động

Hội hoạt động trong phạm vi toàn quốc, theo Điều lệ và tuân thủ Hiến pháp và pháp luật Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

Hội có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản riêng.

Trụ sở chính của Hội đặt tại Hà Nội, cơ quan đại diện và các tổ chức của Hội được đặt tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo đúng quy định của Nhà nước.

Điều 4. Biểu trưng, huy hiệu, thẻ hội viên

1. Hội có biểu trưng, có huy hiệu, thẻ hội viên đã được Đại hội toàn quốc lần thứ IV của Hội thông qua. Biểu trưng của Hội dùng làm huy hiệu.

2. Việc cấp phát, sử dụng, quản lý thẻ hội viên và đeo huy hiệu được thống nhất sử dụng ở tất cả hội viên, tổ chức Hội trong toàn quốc theo quy định của Ban Chấp hành Trung ương Hội.

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội

1. Xây dựng Hội vững mạnh về tổ chức, hoạt động có hiệu quả, mang lại lợi ích thiết thực cho hội viên và nâng cao vị thế, uy thế của Hội.

2. Tư vấn, phản biện, giám định xã hội các dự án về sản xuất, đầu tư phát triển ngành nghề mỹ nghệ, kim hoàn, đá quý của Nhà nước và cơ quan tổ chức khí có yêu cầu. Phản ánh ý kiến, nguyện vọng của hội viên và tham gia ý kiến với cơ quan quản lý nhà nước trong việc xây dựng chính sách, quy định có liên quan trong lĩnh vực nghề nghiệp mỹ nghệ, kim hoàn, đá quý.

3. Chăm lo, bảo vệ lợi ích chính đáng, hợp pháp của hội viên. Hỗ trợ hội viên trong việc tìm kiếm thị trường, đối tác, xúc tiến thương mại và vay vốn phát triển sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật; giúp đỡ, tạo điều kiện cho hội viên phát huy và áp dụng sáng kiến, cải tiến kỹ thuật vào sản xuất kinh doanh. Tổ chức tham dự và giúp Hội viên tham dự các cuộc hội chợ, triển lãm, hội thảo chuyên đề, tham quan khảo sát về lĩnh vực mỹ nghệ, kim hoàn, đá quý ở trong nước và quốc tế theo quy định pháp luật.

4. Thành lập, bảo trợ các trường, trung tâm, cơ sở đào tạo dạy nghề, tạo việc làm theo quy định của pháp luật.

5. Tổ chức hội thảo chuyên đề, hội thi tay nghề, tuyển thợ giỏi, phát hiện bồi dưỡng tài năng trẻ, động viên giúp đỡ nghệ nhân và các nhà khoa học công nghệ trong lĩnh vực mỹ nghệ, kim hoàn, đá quý.

6. Trên cơ sở tiêu chuẩn nghệ nhân do Nhà nước ban hành, xây dựng tiêu chuẩn “nghệ nhân Mỹ nghệ - Kim hoàn - Đá quý” của Hội để xét phong tặng danh hiệu nghệ nhân cho hội viên.

7. Thành lập các tổ chức sản xuất, kinh doanh, tư vấn, dịch vụ, ứng dụng khoa học công nghệ theo quy định của pháp luật để phát triển ngành nghề mỹ nghệ, kim hoàn, đá quý; hỗ trợ hội viên và tạo kinh phí cho Hội hoạt động.

8. Phát hành tạp chí, báo, chuyên san để tuyên truyền, giới thiệu ngành nghề mỹ nghệ, kim hoàn, đá quý, hoạt động của Hội và hội viên theo quy định pháp luật. Cung cấp thông tin, tư vấn về khoa học công nghệ, thị trường thương mại, pháp lý liên quan đến mỹ nghệ, kim hoàn, đá quý cho hội viên và các tổ chức có nhu cầu.

9. Giáo dục truyền thống “Uống nước nhớ nguồn” và lòng yêu nghề. Động viên hội viên tham gia lễ hội nghề truyền thống, đóng góp công đức để tôn tạo, bảo tồn di tích, đền thờ các vị tổ nghiệp.

10. Phát triển mối quan hệ hợp tác với các tổ chức, cá nhân ở trong và ngoài nước có liên quan đến ngành nghề mỹ nghệ, kim hoàn, đá quý theo quy định pháp luật.

11. Báo cáo định kỳ với cơ quan quản lý nhà nước về tổ chức và hoạt động của Hội.

Chương II

HỘI VIÊN

Điều 6. Điều kiện trở thành Hội viên

Công dân, tổ chức Việt Nam hoạt động sản xuất, kinh doanh, nghiên cứu khoa học, ứng dụng kỹ thuật trong lĩnh vực mỹ nghệ, kim hoàn, đá quý và các ngành nghề khác có liên quan tới lĩnh vực mỹ nghệ, kim hoàn, đá quý, thừa nhận và tôn trọng Điều lệ Hội, tự nguyện làm đơn tham gia hoạt động Hội đều có thể trở thành hội viên của Hội.

Điều 7. Hội viên

1. Hội viên chính thức: công dân, tổ chức Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực mỹ nghệ, kim hoàn, đá quý và các ngành nghề khác có liên quan tới lĩnh vực mỹ nghệ, kim hoàn, đá quý, thừa nhận và tôn trọng Điều lệ Hội, tự nguyện tham gia hoạt động của Hội đều có thể trở thành hội viên chính thức của Hội.

2. Hội viên liên kết: những người tán thành Điều lệ Hội, có nhiệt tình, hợp tác giúp đỡ Hội về tinh thần, vật chất nhưng chưa đủ điều kiện là Hội viên chính thức được Hội công nhận là hội viên liên kết.

3. Hội viên danh dự: những người có công lao đóng góp đặc biệt xứng đáng cho Hội và cho sự nghiệp bảo tồn, phát triển ngành mỹ nghệ, kim hoàn, đá quý, được Hội mời làm hội viên danh dự.

Điều 8. Nhiệm vụ của hội viên

1. Tôn trọng và chấp hành nghiêm chỉnh Điều lệ Hội, các nghị quyết, quy chế của Hội và pháp luật.

2. Tích cực tham gia sinh hoạt và hoạt động của Hội, hoàn thành tốt nhiệm vụ được phân công. Giữ gìn uy tín danh dự của Hội, tuyệt đối không lợi dụng danh nghĩa của Hội vào mục đích không chính đáng.

3. Đoàn kết giúp đỡ nhau trong đời sống và hoạt động nghề nghiệp.

4. Hội viên chính thức có trách nhiệm đóng góp hội phí đầy đủ theo quy định của Hội và ủng hộ tài chính theo khả năng cho hoạt động của Hội. Giữ gìn và sử dụng thẻ hội viên, huy hiệu, biểu trưng của Hội đúng quy định.

Điều 9. Quyền hạn của hội viên

1. Được đề đạt với Hội ý kiến, nguyện vọng có liên quan đến chủ trương, chính sách, chế độ, quy định của Nhà nước trong việc quản lý sản xuất, kinh doanh và phát triển ngành nghề mỹ nghệ, kim hoàn, đá quý.

2. Hội viên chính thức được thảo luận, biểu quyết các công việc của Hội, được ứng cử, đề cử, bầu cử các cơ quan lãnh đạo các cấp của Hội từ tổ chức cơ sở Hội. Hội viên liên kết, hội viên danh dự được hưởng quyền lợi như Hội viên chính thức nhưng không được quyền biểu quyết, đề cử, ứng cử, bầu cử.

3. Được bảo vệ các quyền lợi chính đáng về nghề nghiệp, được hưởng các quyền và phúc lợi do Hội mang lại. Được cung cấp thông tin kinh tế, khoa học công nghệ phục vụ nghề nghiệp; tham gia hội thi tay nghề, được học và bồi dưỡng nghề tại trường lớp của Hội. Được hỗ trợ trong việc vay vốn sản xuất kinh doanh, tìm kiếm thị trường xuất khẩu sản phẩm theo quy định của pháp luật; được tham gia hội chợ, hội thảo, tham quan du lịch nghề nghiệp và các hoạt động khác của Hội ở trong nước và nước ngoài theo quy định của Nhà nước.

4. Hội viên đủ tiêu chuẩn được xét đề nghị phong tặng danh hiệu nghệ nhân. Hội viên có những thành tích xuất sắc được khen thưởng, những sáng tác đề tài, sáng kiến cải tiến có giá trị được Hội giúp đỡ đăng ký bảo hộ quyền tác giả.

5. Được phát thẻ, nhận huy hiệu và tham gia sinh hoạt ở tổ chức cơ sở Hội theo qui chế của Hội quy định.

6. Hội viên được quyền xin ra khỏi Hội.

Điều 10. Chấm dứt tư cách hội viên

1. Hội viên muốn ra khỏi Hội phải có văn bản thông báo với Hội để xoá tên trong danh sách hội viên

2. Hội viên hoạt động trái với Điều lệ, nghị quyết và quy chế của Hội sẽ bị kỷ luật hoặc xoá tư cách hội viên.

Chương. III TỔ CHỨC CỦA HỘI

Điều 11. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động

1. Hội tổ chức, hoạt động theo nguyên tắc dân chủ, tự nguyện, tự quản, tự trang trải về tài chính, tự chịu trách nhiệm trước pháp luật và theo quy định pháp luật, Điều lệ Hội.

2. Cơ quan lãnh đạo của Hội đều do bầu cử lập ra và hoạt động theo nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Bầu và biểu quyết tại Đại hội, hội nghị theo nguyên tắc đa số, trúng cử hoặc có hiệu lực khi có trên 1/2 (một phần hai) số hội viên có mặt tán thành.

Điều 12. Tổ chức Hội

1. Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý được thành lập ở Trung ương, địa phương.

a) Ở Trung ương: Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý Việt Nam.

b) Ở địa phương: Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định thành lập và phê duyệt Điều lệ (gọi tắt là tỉnh, thành hội). Tỉnh, thành hội nếu tán thành và tự nguyện tham gia Hội thì có thể trở thành thành viên của Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý Việt Nam. Tỉnh, thành hội có điều lệ, quy chế của mình nhưng không trái với điều lệ, quy chế của Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý Việt Nam. Tỉnh, thành hội là thành viên của Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý Việt Nam có trách nhiệm tôn trọng, nghiêm chỉnh chấp hành Điều lệ, nghị quyết, quy chế và thực hiện chế độ báo cáo, đóng hội phí theo quy định của Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý Việt Nam.

c) Chi hội trực thuộc Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý Việt Nam. Việc quyết định thành lập, giải thể đối với chi hội cơ sở, chi hội trực thuộc do Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý Việt Nam quyết định.

2. Tổ chức Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý Việt Nam:

a) Đại hội Đại biểu toàn quốc;

b) Ban Chấp hành Trung ương Hội;

c) Ban Thường vụ Hội và Thường trực Ban Thường vụ;

d) Ban kiểm tra;

đ) Văn phòng, các ban chuyên môn;

e) Các đơn vị trực thuộc Hội: việc thành lập và hoạt động của các đơn vị trực thuộc Hội theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Đại hội đại biểu toàn quốc

1. Đại hội Đại biểu toàn quốc là cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội, có nhiệm kỳ 5 năm. Đại hội Đại biểu toàn quốc tổ chức bất thường nếu có trên 2/3 (hai phần ba) số ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Hội yêu cầu.

2. Đại hội có nhiệm vụ:

a) Thảo luận thông qua báo cáo hoạt động nhiệm kỳ của Hội, báo cáo kiểm điểm của Ban chấp hành Trung ương Hội; phương hướng, nhiệm vụ, chương trình kế hoạch hoạt động nhiệm kỳ tới; báo cáo của Ban Kiểm tra và Điều lệ Hội khi có sửa đổi, bổ sung;

b) Tuyên dương, khen thưởng các đơn vị cá nhân có thành tích xuất sắc;

c) Bầu Ban chấp hành Trung ương Hội, hình thức bỏ phiếu kín hoặc giơ tay biểu quyết do Đại hội quyết định.

Điều 14. Ban Chấp hành

1. Lãnh đạo toàn diện về tổ chức và hoạt động của Hội giữa 2 kỳ Đại hội.

2. Bầu, miễn nhiệm Ban Thường vụ. Bầu bổ sung và miễn nhiệm ủy viên Ban Chấp hành nhưng không quá 1/3 (một phần ba) số lượng ủy viên do Đại hội đã bầu. Việc bầu, miễn nhiệm Ban Thường vụ, bầu bổ sung và miễn nhiệm ủy viên Ban Chấp hành thực hiện khi có quá 1/2 (một phần hai) số ủy viên Ban Chấp hành

yêu cầu. Hình thức bỏ phiếu kín hoặc giơ tay biểu quyết do Ban Chấp hành Hội quyết định.

3. Hội nghị thường niên Ban Chấp hành họp mỗi năm một lần. Hội nghị bất thường được triệu tập khi có quá 1/2 (một phần hai) số ủy viên Ban Chấp hành yêu cầu.

4. Ủy viên Ban Chấp hành không tham gia họp 2 kỳ liên tục trong nhiệm kỳ thì sẽ đương nhiên không còn là ủy viên Ban Chấp hành.

Điều 15. Ban Thường vụ và Thường trực Ban Thường vụ

1. Ban Thường vụ bầu và miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch (trong đó có 1 Phó chủ tịch Thường trực kiêm Tổng thư ký), bầu Thường trực Ban Thường vụ (ít nhất 3 thành viên), các chức danh khác do Thường trực Ban Thường vụ quyết định. Hình thức các quyết định có thể bỏ phiếu kín hoặc giơ tay biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định.

2. Ban Thường vụ thay mặt Ban Chấp hành lãnh đạo chỉ đạo, bộ máy tổ chức và hoạt động của Hội trong thời gian giữa 2 kỳ hội nghị Ban Chấp hành, ban hành các quy chế của Hội. Ban Thường vụ họp định kỳ 6 tháng 1 lần.

3. Ủy viên Ban Thường vụ không tham gia họp 3 kỳ liên tục trong nhiệm kỳ sẽ đương nhiên không còn là ủy viên Ban Thường vụ.

4. Ban Thường vụ bầu Thường trực Ban Thường vụ (ít nhất 3 thành viên) là cơ quan thường trực của Ban Thường vụ Hội, gồm: Chủ tịch, Phó Chủ tịch Thường trực kiêm Tổng thư ký, và một số ủy viên khác. Quyết định thành lập, giải thể các ban, đơn vị trực thuộc và bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo ban, đơn vị trực thuộc theo quy định của Điều lệ Hội và pháp luật. Thường trực Ban Thường vụ một tháng họp một lần.

Điều 16. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Phó Chủ tịch Thường trực kiêm Tổng thư ký

1. Chủ tịch Hội

a) Chủ tịch Hội là người chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo chung các mặt công tác và hoạt động của Hội, là chủ tài khoản của Hội, khi cần thiết uỷ quyền cho Phó Chủ tịch Thường trực kiêm Tổng Thư ký.

b) Đại diện pháp nhân của Hội trước pháp luật, đại diện của Hội trong quan hệ đối nội, đối ngoại.

2. Các Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch phụ trách từng mặt công tác của Hội.

3. Phó Chủ tịch Thường trực kiêm Tổng Thư ký: là Thủ trưởng cơ quan thường trực Trung ương Hội (cán bộ chuyên trách), có nhiệm vụ điều hành cơ quan thường trực Trung ương Hội, giải quyết công việc hàng ngày của Hội. Thay mặt Chủ tịch giải quyết các công việc của Hội khi Chủ tịch đi vắng. Đôn đốc kiểm tra và tổ chức thực hiện các nghị quyết, quy chế của Hội, chuẩn bị nội dung cuộc họp Ban Thường vụ, Ban Chấp hành và thực hiện nhiệm vụ khác do Chủ tịch phân công.

Điều 17. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra

1. Kiểm tra việc chấp hành Điều lệ, nghị quyết và quy chế của Hội đối với các hội viên, các tổ chức cơ sở Hội và các hội thành viên.
2. Kiểm tra việc sử dụng, quản lý tài chính, tài sản của Hội và các tổ chức đơn vị trực thuộc.
3. Giải quyết việc khiếu nại, tố cáo có liên quan đến Hội, cán bộ, hội viên, tổ chức cơ sở Hội theo quy định Điều lệ Hội và quy định của pháp luật.
4. Ban kiểm tra có quyền yêu cầu hội viên, tổ chức của Hội báo cáo những vấn đề có liên quan đến nội dung kiểm tra khi được Thường trực Ban Thường vụ đồng ý.

Điều 18. Văn phòng, Ban chuyên môn và các đơn vị trực thuộc Hội

1. Văn phòng, Ban chuyên môn của Hội giúp Ban chấp hành Trung ương Hội trong việc chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện nghị quyết các hoạt động của Hội. Các cơ quan chuyên môn nghiệp vụ gồm có: Văn phòng Trung ương Hội, Văn phòng đại diện tại các tỉnh, thành phố trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật.
2. Đơn vị trực thuộc Hội: được thành lập và hoạt động theo quy định pháp luật và chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Thường trực Ban Thường vụ.

Chương IV TÀI CHÍNH CỦA HỘI

Điều 19. Tài chính của Hội

1. Hội phí của hội viên.
2. Tiền ủng hộ, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của Nhà nước.
3. Tiền thu từ các hoạt động hợp pháp khác.

Điều 20. Quản lý tài chính, kế toán

Hội có tài chính, tài sản độc lập, việc quản lý và sử dụng theo quy chế của Hội và phù hợp với quy định về tài chính, kế toán của Nhà nước.

Điều 21. Hợp nhất, sáp nhập, chia tách, đổi tên và giải thể Hội

1. Việc hợp nhất; sáp nhập; chia, tách; đổi tên và giải thể Hội được thực hiện theo quy định của Bộ Luật dân sự, Nghị định số 88/2003/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2003 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội, các quy định của pháp luật có liên quan.
2. Khi hợp nhất; sáp nhập; chia, tách; giải thể Hội, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra phải tiến hành kiểm kê tài sản, tài chính báo cáo Ban Chấp hành và thực hiện các thủ tục theo quy định pháp luật.

Chương V **KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT**

Điều 22. Khen thưởng

Cán bộ, hội viên và tổ chức có thành tích xuất sắc sẽ được Hội khen thưởng, được đề nghị các cơ quan nhà nước xét thưởng theo Luật thi đua khen thưởng.

Điều 23. Kỷ luật

Cán bộ, hội viên và tổ chức của Hội vi phạm Điều lệ, nghị quyết, quy chế và làm tổn hại đến tài sản, uy tín, danh dự của Hội thì tùy theo mức độ, tính chất sai phạm mà áp dụng một trong các hình thức kỷ luật sau:

1. Đối với cán bộ, hội viên: khiển trách, xoá tư cách hội viên, trường hợp vi phạm nghiêm trọng, đề nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền truy cứu trách nhiệm theo quy định của pháp luật

2. Đối với tổ chức: khiển trách, giải thể tổ chức hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền thành lập tổ chức ra quyết định giải thể.

Ban Thường vụ Hội xây dựng quy chế cụ thể về công tác kỷ luật.

Chương VI **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 24. Thể thức sửa đổi và bổ sung Điều lệ

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ này phải được Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý Việt Nam thông qua.

Điều 25. Hiệu lực thi hành

Bản Điều lệ này có 6 Chương 25 Điều đã được Đại hội Hội Mỹ nghệ kim hoàn đá quý Việt Nam nhiệm kỳ IV nhất trí thông qua ngày 17 tháng 8 năm 2009 và có hiệu lực thi hành theo quyết định phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội có trách nhiệm hướng dẫn, ban hành quy chế thực hiện Điều lệ Hội. Hội viên và tổ chức của Hội có trách nhiệm tôn trọng, nghiêm chỉnh chấp hành Điều lệ và quy chế của Hội. / *Đinh*